

**UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 509/SGDDĐT-KT&KDCLGD
V/v tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào
lớp 10 THPT năm học 2017-2018

Kiên Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2017

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THPT.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 403/KH-SGDĐT ngày 17/3/2017 của Sở GDĐT Kiên Giang V/v tuyển sinh lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và THPT chuyên năm học 2017-2018 được UBND tỉnh Kiên Giang chấp thuận tại Công văn số 427/UBND-VHXH ngày 22/3/2017;

Để kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 được tổ chức đúng quy định và thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, nay Sở GDĐT hướng dẫn như sau:

1. Môn thi và hình thức thi

a) Môn thi

- Môn thi, thời gian làm bài: Toán, Ngữ văn: 120 phút; Tiếng Anh: 60 phút;
Các môn chuyên: 150 phút.

- Phương thức tuyển sinh:

+ Thi tuyển: thi môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

+ Thi tuyển kết hợp xét tuyển: thi môn Toán, Ngữ văn.

+ Thi tuyển các lớp chuyên: thi môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn chuyên.

- Nội dung thi: nằm trong chương trình THCS, chủ yếu là chương trình lớp 9.

b) Hình thức thi

- Tất cả các bài thi: thi theo hình thức tự luận.

- Môn Tiếng Anh làm bài ngay trên đề thi.

- Môn Tiếng Anh chuyên có phần thi nghe.

2. Lịch thi

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ tập trung hs	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ kết thúc làm bài
Thứ Sáu 02/6/2017	Sáng	Văn	120 phút	07 giờ 00	07 giờ 30	07 giờ 45	07 giờ 50	09 giờ 50
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 30	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 50
Thứ Bảy 03/6/2017	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 00	07 giờ 30	07 giờ 45	07 giờ 50	09 giờ 50
Chủ Nhật 04/6/2017	Sáng (môn chuyên)	Toán, Lý, Hoá, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh	150 phút	07 giờ 00	07 giờ 30	07 giờ 45	07 giờ 50	10 giờ 20

Lưu ý:

- Tùy theo quy mô phòng thi, Chủ tịch HĐCT có thể điều chỉnh Giờ tập trung học sinh cho phù hợp.

2. Đăng ký nguyện vọng

- Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (HMD) có 4 nguyện vọng theo thứ tự: Lớp chuyên (Anh, Địa, Hóa, Lý, Sinh, Sử, Tin, Toán, Văn - riêng chuyên Toán có thêm nguyện vọng vào chuyên Tin); Lớp không chuyên; Lớp chuyên trường THPT Nguyễn Trung Trực; một trường THPT khác trong tỉnh (kể cả lớp không chuyên NTT).

- Thí sinh dự thi vào trường THPT Nguyễn Trung Trực (NTT) có 2-3 nguyện vọng theo thứ tự: Lớp chuyên (Anh, Hóa, Toán, Ngữ văn); Lớp không chuyên; một trường THPT khác trong tỉnh (trừ HMD); chỉ học sinh thi lớp chuyên được đăng ký nguyện vọng về NHS).

- Thí sinh dự thi vào trường THPT Võ Văn Kiệt (VVK) có 2 nguyện vọng theo thứ tự: trường THPT Võ Văn Kiệt, một trường THPT khác trong tỉnh (trừ HMD, NTT, NHS).

- Thí sinh dự thi vào trường THPT Nguyễn Hùng Sơn (NHS) có 2 nguyện vọng theo thứ tự: trường THPT Nguyễn Hùng Sơn; một trường THPT khác trong tỉnh (trừ HMD, NTT, VVK).

Lưu ý:

+ Các trường nên cụ thể hóa Đơn xin dự tuyển sinh (phần B) để phụ huynh, học sinh dễ hiểu, dễ thực hiện.

+ Điểm trúng tuyển nguyện vọng ở trường khác (không phải trường đăng ký dự thi) phải cao hơn điểm chuẩn 2 điểm.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt: 11 lớp với 385 học sinh, trong đó có 01 lớp không chuyên và 10 lớp chuyên (tăng 1 lớp chuyên Sử-Địa với 35 học sinh), địa bàn tuyển sinh toàn Tỉnh.

- Trường THPT Nguyễn Trung Trực: 15 lớp với 635 học sinh, trong đó có 04 lớp chuyên (Anh, Hóa, Toán, Ngữ văn), địa bàn tuyển sinh toàn Tỉnh.

- Trường THPT Võ Văn Kiệt: 7 lớp với 245 học sinh, địa bàn tuyển sinh toàn Tỉnh, dành ít nhất 5% để tuyển nguyện vọng 2 (từ NV3 NTT, NV4 HMD).

- Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn: 15 lớp với 675 học sinh địa bàn tuyển sinh toàn Tỉnh, dành ít nhất 5% để tuyển nguyện vọng 2 (từ NV3 NTT, NV4 HMD).

- Trường Phổ thông DTNT Tỉnh: 4 lớp với 140 học sinh, địa bàn tuyển sinh theo đúng quy định về đối tượng và vùng tuyển sinh.

- Các trường THPT còn lại xây dựng chỉ tiêu để trình Sở GDĐT phê duyệt; nhằm thực hiện chủ trương phân hồng học sinh sau THPT, các trường THPT tại trung tâm huyện, gần các cơ sở giáo dục thường xuyên và dạy nghề xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh không vượt quá 75% số học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn được tuyển sinh.

4. Chế độ báo cáo, thời gian thực hiện các công việc

a) Thời hạn nhận hồ sơ: chậm nhất đến hết 11 giờ 00 ngày 26/5/2017 các trường kết thúc nhận hồ sơ.

b) Báo cáo số liệu, dữ liệu đăng ký thi về Sở GDĐT (phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD):

- Ngày 26/5/2017 gửi bảng đăng ký số lượng (theo mẫu tại khoản 3 phụ lục III) qua email phongtkd.sokiengiang@moet.edu.vn.

- Chậm nhất ngày 29/5/2017 gửi file chứa dữ liệu thí sinh qua email phongtkd.sokiengiang@moet.edu.vn (theo mẫu tại khoản 1 phụ lục IV).

c) Nhận đề thi tại Sở GDĐT: ngày 01/6/2017.

d) Nộp bài thi, hồ sơ thi về Sở GDĐT và tổ chức chấm thi:

* Các HD coi thi THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Võ Văn Kiệt và THPT Nguyễn Hùng Sơn sau khi kết thúc coi thi, lãnh đạo các HD coi thi khẩn trương nộp bài thi kèm theo hồ sơ thi về Hội đồng chấm:

- Buổi sáng ngày 03/6/2017: HD THPT Võ Văn Kiệt, THPT Nguyễn Hùng Sơn nộp tại phòng KT&KĐCLGD.

- Buổi sáng ngày 04/6/2017: HD THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực nộp tại trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt.

- Hồ sơ các HD coi thi gồm:

+ QĐ thành lập HD coi thi;

+ Biên bản HD coi thi (có thống kê số bài thi, số thí sinh vắng và danh sách thí sinh vắng thi từng môn); các biên bản khác (nếu có);

+ Bảng ghi tên dự thi (1 bộ);

+ Các bì đựng đề thi chưa sử dụng;

* Các trường THPT còn lại tiến hành chấm thi bài thi của đơn vị theo quy định. Sau khi chấm thi xong, bài thi được lưu trữ tại trường trong thời hạn 01 năm.

e) Nộp hồ sơ phúc khảo về Sở GDĐT: chậm nhất ngày 19/6/2017.

5. Quy định chung về coi thi, chấm thi

- Các thành viên trong HD coi thi (kể cả trong HD chấm thi) là những người có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao; nắm vững Quy chế thi, nghiệp vụ liên quan đến nhiệm vụ làm công tác thi được phân công; không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột; cha, mẹ, anh, chị, em vợ hoặc chồng; người giám hộ hoặc đỡ đầu; người được giám hộ hoặc được đỡ đầu tham dự kỳ thi; không đang trong thời gian bị kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trực tiếp tham gia dạy luyện thi vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC I

ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ CHUẨN BỊ CỦA CÁC TRƯỜNG

1. Thông báo tuyển sinh

Các trường căn cứ Kế hoạch, Hướng dẫn của Sở tiến hành xây dựng Kế hoạch tuyển sinh của trường và phát hành thông báo tuyển sinh.

2. Lập danh sách thí sinh

2.1. Hướng dẫn trường PT DTNT tỉnh và các trường THPT được gửi học sinh dự tuyển vào PT DTNT tỉnh về thi:

+ Trường PT DTNT tỉnh tiếp nhận hồ sơ và nhập liệu (lưu ý thông báo cho học sinh biết sẽ nhận giấy báo và dự thi tại trường đăng ký nguyện vọng 2).

+ Trong ngày 25/5/2017, trường PT DTNT tỉnh bàn giao danh sách học sinh (file, bản in) cho trường mà học sinh đăng ký nguyện vọng 2.

+ Trường nhận bản giao danh sách học sinh từ trường PT DTNT tỉnh tiến hành ghép chung với danh sách của trường rồi tiến hành đánh số báo danh, xếp phòng.

+ Sau khi chấm thi thì trường bàn giao danh sách kết quả thi (file, bản in) của học sinh được gửi thi cho trường PT DTNT tỉnh (không xét nguyện vọng 1 những học sinh này).

2.2. Thực hiện lập danh sách thí sinh:

- Thực hiện nhập danh sách đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chú ý phải chính xác, không để xảy ra tình trạng sai sót về ngày tháng năm sinh, ưu tiên khuyến khích, nguyện vọng... (phụ lục 1); quy định mã số đơn vị (phụ lục 2).

- Đối với trường Chuyên Huỳnh Mẫn Đạt lập danh sách như sau:

+ Xếp danh sách theo thứ tự môn chuyên (Anh, Địa, Hóa, Lý, Sinh, Sử, Tin, Toán, Văn); tên thí sinh xếp theo thứ tự A, B, C,

+ Mỗi thí sinh có 01 số báo danh gồm 06 chữ số: 02 chữ số đầu là mã số trường; 04 chữ số sau là số thứ tự của thí sinh trong danh sách, đánh số từ 0001 đến hết số thí sinh đăng ký thi vào trường.

- Đối với trường Nguyễn Trung Trực lập danh sách như sau:

+ Xếp danh sách theo thứ tự môn chuyên (Anh, Hóa, Toán, Văn, lớp thường); tên thí sinh xếp theo thứ tự A, B, C,

+ Mỗi thí sinh có 01 số báo danh gồm 06 chữ số: 02 chữ số đầu là mã số trường; 04 chữ số sau là số thứ tự của thí sinh trong danh sách, đánh số từ 0001 đến hết số thí sinh đăng ký thi vào trường.

- Đối với trường Võ Văn Kiệt, Nguyễn Hùng Sơn và các trường còn lại lập danh sách như sau:

+ Tên thí sinh xếp theo thứ tự A, B, C,

+ Mỗi thí sinh có 01 số báo danh gồm 06 chữ số: 02 chữ số đầu là mã số trường; 04 chữ số sau là số thứ tự của thí sinh trong danh sách, đánh số từ 0001 đến hết số thí sinh đăng ký thi vào trường.

- Xếp phòng thi:

+ Mỗi phòng thi có 24 thí sinh (phòng cuối có thể có tối đa 28 thí sinh).

3. Chuẩn bị giấy thi, giấy nháp, hồ sơ, biểu mẫu, bảng ảnh thí sinh

- Giấy thi sử dụng theo mẫu thống nhất năm 2017 tại Văn phòng Sở GDĐT (**không sử dụng giấy thi khác để thống nhất trong công tác chấm thi, phúc khảo**); các trường đăng ký số lượng và cử người đến Văn phòng Sở GDĐT để nhận giấy thi,

giấy nháp và thanh toán.

- Tờ bao ngoài bài thi (mẫu kèm theo).
- Trước ngày thi 01 ngày chuẩn bị xong các công việc sau:
 - + Túi để đựng đề thi (nên sử dụng túi sơ mi nút);
 - + Túi để đựng Bảng ghi tên dự thi, Danh sách phòng thi, các loại biên bản, giấy thi, giấy nháp, bảng ảnh thí sinh trong phòng thi ... (nên sử dụng túi sơ mi nút);
 - + Hồ sơ của thí sinh xếp theo phòng thi;
 - + Bảng ghi tên dự thi cho từng phòng thi (1 bộ);
 - + Danh sách thí sinh trong phòng thi (3 bộ; 1 bộ dán trước cửa mỗi phòng thi, 1 bộ dùng để giao cho giám thị gọi tên thí sinh vào phòng thi, thêm 1 bộ dán ở bảng thông báo chung);
 - + Tờ bao ngoài bài thi (1 bộ/ môn);
 - + Biên bản mở bi đề thi các môn tại phòng Hội đồng (theo buổi thi);
 - + Các loại biên bản (mỗi loại khoảng 5 -10 bản): Biên bản vi phạm Quy chế thi của cán bộ làm thi, Biên bản vi phạm quy chế thi của thí sinh, Biên bản về sự việc bất thường xảy ra..., (mẫu kèm theo).
- + Quy định về vật dụng được mang vào phòng thi (theo số lượng phòng thi của hội đồng và 01 bản ở nơi niêm yết chung).
- + Dán ảnh của thí sinh theo từng phòng thi, ảnh của thí sinh mỗi phòng được dán vào 1 tờ giấy A4 theo quy định:
 - * Dán theo thứ tự của số báo danh từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.
 - * Dán theo chiều ngang của khổ giấy A4, mỗi hàng dán 06 ảnh.
 - * Ngay bên dưới mỗi ảnh ghi số báo danh, họ và tên của thí sinh.
 - * Đơn vị sử dụng Word, Excel và chức năng Mail Merge hoặc có thể dùng cách khác để thực hiện bảng ảnh theo quy định trên (download hướng dẫn để tham khảo tại <http://www.mediafire.com/?ojqpwxmam1jvp0e>).

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC II

COI THI, CHẤM THI, XÉT TUYỂN VÀ PHÚC KHẢO

1. Thành lập HĐ coi thi

- Sở GDĐT (thành lập 04 HĐ coi thi THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Võ Văn Kiệt, THPT Nguyễn Hùng Sơn.

- Các trường THPT còn lại đề nghị Sở GDĐT (phòng TCCB) thành lập HĐ coi thi cho đơn vị mình.

- Các trường tự liên hệ với công an địa phương để có lực lượng bảo vệ an toàn cho các HĐ thi trong suốt quá trình thi.

2. Các công việc chủ yếu của HĐ coi thi

- HĐ coi thi tiến hành niêm yết:

* Ở trước cửa từng phòng thi:

+ Đánh số thứ tự các phòng thi bằng chữ số lớn, đậm nét;

+ Niêm yết phòng thi (Danh sách thí sinh trong phòng thi);

+ Trách nhiệm của thí sinh (theo Điều 14 Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia);

+ Công văn số 1294/BGDĐT-CNIT ngày 31/3/2017 V/v thông báo danh sách máy tính bỏ túi được đem vào phòng thi năm 2017.

* Ở nơi niêm yết chung:

+ Danh sách thí sinh trong phòng thi của toàn hội đồng;

+ Trách nhiệm của thí sinh, Lịch thi các môn;

+ Sơ đồ các phòng thi, các hiệu lệnh (tập trung, vào phòng thi, mở đề, tính giờ, còn 15 phút hết giờ làm bài, hết giờ làm bài).

- Trước ngày thi của các môn phải hoàn thành việc phân chia giấy thi, giấy nháp theo từng phòng thi. Số lượng của giấy thi, giấy nháp bình quân 2 tờ/1 thí sinh.

- Phải tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh dự thi chặt chẽ, nếu có sai sót thì lãnh đạo HĐ coi thi phải sửa trên Bảng ghi tên dự thi để HĐ chấm thi sửa lại.

- Lập Sơ đồ chỗ ngồi và thu bài thi theo mẫu của Tờ bao ngoài bài thi. Riêng Danh sách thí sinh nộp bài thi, giám thị phải ghi trước các cột số báo danh, họ và tên đủ theo Danh sách phòng thi để kịp cho thí sinh ký khi nộp bài (nếu có thí sinh vắng thi vẫn ghi nhưng gạch tên thí sinh vắng mặt đó để tiện đối chiếu khi làm phách bài thi).

3. Nhận đề thi

- Nhận đề thi tại Sở GDĐT (phòng KT&KĐCLGD). Khi đi phải có giấy giới thiệu, giấy CMND và phải đi 02 người (trong đó có 01 người là lãnh đạo HĐ coi thi).

4. Mở đề thi

4.1. Các HĐ coi thi THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Võ Văn Kiệt, THPT Nguyễn Hùng Sơn: đề thi từng môn được niêm phong theo phòng, mở tại phòng thi.

4.2. Các HĐ coi thi THPT còn lại: đề thi từng môn được niêm phong trong một bì (không chia theo phòng). Bì đề thi môn được mở tại phòng Hội đồng và phân phối theo số lượng thí sinh từng phòng thi.

- HĐ coi thi (nhất là giám thị 1) phải kiểm tra lần cuối về đề thi (đề rõ ràng; không có mặt trắng đối với đề có từ 2 trang trở lên,...).

5. Thu bài thi

+ Khi thu bài thi các tờ giấy của mỗi bài thi được lồng vào nhau; xếp theo thứ tự số báo danh từ nhỏ ngoài đến lớn trong (mỗi phòng thi chỉ có 01 xấp bài thi).

+ Thực hiện niêm phong bài thi mỗi môn thi 1 gói (không niêm phong theo từng phòng thi).

6. Chấm thi, xét tuyển

- Sở GDĐT thành lập 01 HĐ chấm thi, xét tuyển chung cho 4 trường: THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Võ Văn Kiệt và THPT Nguyễn Hùng Sơn.

- Các trường THPT còn lại đề nghị Sở GDĐT (phòng TCCB) thành lập HĐ chấm thi, xét tuyển cho đơn vị mình.

7. Phúc khảo

Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng phúc khảo toàn tỉnh. Các trường tiến hành nhận đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh. Hồ sơ phúc khảo gồm:

- Lưu giữ tại trường:

+ Đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh (theo mẫu).

- Nộp phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD:

+ Bài thi của thí sinh (niêm phong theo quy định).

+ Danh sách thí sinh đủ điều kiện phúc khảo bài thi (theo mẫu: bản in có ký tên, đóng dấu và file qua email).

Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin đối với hồ sơ phúc khảo cũng như việc xét duyệt thí sinh được phúc khảo bài thi.

PHỤ LỤC III
HƯỚNG DẪN NHẬP DỮ LIỆU VÀ LẬP BẢNG GHI TÊN DỰ THI KỲ THI
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2017-2018

1. Nhập dữ liệu thí sinh tham gia thi tuyển bắt buộc phải có các cột thông tin sau:

1.1 Phần chung cho tất cả các trường:

- Nhập trên Excel, font chữ Times New Roman (bảng mã Unicode), cỡ chữ 12.
- Gồm 9 cột:
 - Phòng thi số (ghi đầy đủ cho từng thí sinh, không dùng công thức);
 - Số báo danh (ghi đầy đủ 6 số, không dùng công thức, không định dạng thêm số 0 đầu);
 - Họ và tên (cùng 1 cột (không tách họ lót, tên ra riêng 2 cột));
 - Nữ (nếu là nữ ghi X, là nam để trống);
 - Dân tộc (Kinh, Hoa, Khmer,...);
 - Ngày tháng năm sinh (nhập đầy đủ 'dd/mm/yyyy (có dấu nháy trước), vd: '05/07/2001);
 - Nơi sinh (chỉ ghi Huyện - Tỉnh);
 - Học sinh trường THCS (ghi đúng như trên dấu trường đóng trên giấy CNT1);
 - PGDDT huyện, thị, thành (ghi theo cột Tên tắt trong Phụ lục 2)
 - Điểm ưu tiên, khuyến khích (theo Khoản II.-2.-2.3. Kế hoạch 403 và không quá 4 điểm);

1.2 Phần riêng cho trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt:

- Gồm 7 cột:
 - Điểm khuyến khích chuyên (theo Khoản II.-3.-3.2. Kế hoạch 403 và không quá 4 điểm);
 - Điểm trung bình môn chuyên cuối năm học lớp 9 (TB cả năm môn chuyên);
 - Điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 (TB cả năm);
 - Nguyên vọng 1: vào lớp chuyên (ghi tên môn chuyên, chữ HOA không dấu: ANH, DIA, HOA, LY, SINH, SU, TIN, TOAN, VAN);
 - Nguyên vọng TSTI: rút chuyên Toán chuyển qua chuyên Tin (ghi TSTI, dành cho hs chuyên Toán có nguyện vọng);
 - Nguyên vọng 2: vào lớp không chuyên (ghi KC);
 - Nguyên vọng 3: vào lớp chuyên NTT hoặc trường VVK (ghi tên môn chuyên, chữ HOA không dấu: ANH, HOA, TOAN, VAN);
 - Nguyên vọng 4: trường THPT khác (ghi theo cột Tên tắt trong Phụ lục 2);

1.3 Phần riêng cho trường THPT Nguyễn Trung Trực:

- Gồm 6 cột (hs chuyên nhập đủ 6 cột, hs thường chỉ nhập 2 cột NV2, NV3):
 - Điểm khuyến khích chuyên (chỉ nhập cho hs thi chuyên, theo Khoản II.-3.-3.2. Kế hoạch 403 và không quá 4 điểm);
 - Điểm trung bình môn chuyên cuối năm học lớp 9 (chỉ nhập cho hs thi chuyên, TB cả năm môn chuyên);
 - Điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 (chỉ nhập cho hs thi chuyên, TB cả năm);
 - Nguyên vọng 1: vào lớp chuyên (chỉ nhập cho hs thi chuyên, ghi tên môn chuyên, chữ HOA không dấu: ANH, HOA, TOAN, VAN);
 - Nguyên vọng 2: vào lớp thường NTT (ghi NTT);
 - Nguyên vọng 3: trường THPT khác (ghi theo cột Tên tắt trong Phụ lục 2);

1.4 Phần riêng cho trường THPT Võ Văn Kiệt, THPT Nguyễn Hùng Sơn, PT DTNT tỉnh và các trường THPT còn lại:

- Gồm 2 cột:
 - Nguyên vọng 1: vào trường THPT nộp hồ sơ (ghi theo cột Tên tắt trong Phụ lục 2);
 - Nguyên vọng 2: vào trường THPT khác (ghi theo cột Tên tắt trong Phụ lục 2);

2. Lập bảng ghi tên dự thi (khô A3, theo mẫu đính kèm).

- THPT chuyên Huỳnh Mãn Đạt: lập theo mẫu M1.
- THPT Nguyễn Trung Trực, : lập theo mẫu M2.
- THPT Võ Văn Kiệt, THPT Nguyễn Hùng Sơn và các trường còn lại: lập theo mẫu M3.

3. Thời hạn báo cáo số liệu, nộp dữ liệu về phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD:

- Ngày 26/5/2017:

+ HMD, NTT, VVK, NHS nộp bảng đăng ký số lượng theo phòng (theo mẫu) qua email:

STT	Hội đồng thi	Phòng số	Số học sinh	Môn chuyên
1	Hội đồng	?	?	?
...				
	Tổng cộng		?	
	ANH		?	
	DIA		?	
	HOA		?	
	LY		?	
	SINH		?	
	SU		?	
	TIN		?	
	TOAN		?	
	VAN		?	

+ Các trường còn lại nộp bảng đăng ký số lượng (theo mẫu) qua email:

STT	Hội đồng thi	TS phòng	TS học sinh	Thi Tiếng Anh (đánh dấu X)
1	Hội đồng	?	?	
2		?	?	
...				
	Tổng cộng	?	?	

- Ngày 29/5/2017 các trường gửi file chứa dữ liệu thí sinh theo cấu trúc quy định tại khoản 1 về phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD qua email.

PHỤ LỤC IV
BẢNG QUY ĐỊNH TÊN TẤT, MÃ SỐ ĐƠN VỊ

Tên Mã	Tên tất	Tên đơn vị
26	GQU	THPT Gò Quao
27	DAN	THPT Bình An
28	TQU	THPT Thời Quân
29	VHB	THPT Vinh Hoà Hưng Bắc
30	VTU	THPT Vĩnh Thằng
31	HDA	THPT Hòn Đất
32	BSO	THPT Bình Sơn
33	NHH	THPT Nguyễn Hùng Hiệp
34	NTS	THPT Nam Thái Sơn
35	PTR	THPT Phan Thị Ràng
36	SSO	THPT Sóc Sơn
37	KHA	THPT Kiên Hải
38	LSO	THPT Lại Sơn
39	KLU	THPT Kiên Lương
40	BHO	THPT Ba Hòn
41	PQU	THPT Phú Quốc
42	ATI	THPT An Thái
43	DDO	THPT Dương Đông
44	THI	THPT Tân Hiệp
45	COU	THPT Cây Dương
46	TDO	THPT Thành Đông
47	TTA	THPT Thành Tây
48	UMT	THPT U Minh Thượng
49	MIT	THPT Minh Thuận
50	VHO	THPT Vĩnh Hoà
51	VTH	THPT Vĩnh Thuận
52	VBB	THPT Vĩnh Bình Bắc
53	VPH	THPT Vĩnh Phong

Tên Mã	Tên tất	Tên đơn vị
01	HMD	THPT Chuyên Huyện Mãn Hải
02	NTT	THPT Nguyễn Trung Trực
03	NHS	THPT Nguyễn Hùng Sơn
04	NTR	PT Đan Tộc Nội Trú Tỉnh
05	NSL	THPT Ngô Sĩ Liên
06	ISC	THPT ISCHOOI, Rạch Giá
07	PCD	THPT Phó Cơ Điều
08	VVK	THPT Võ Văn Kiệt
09	NTI	THPT Nguyễn Trần Hiền
10	ABI	THPT An Biên
11	DTH	THPT Đông Thái
12	NVE	THPT Nam Yên
13	AMI	THPT An Minh
14	NVX	THPT Nguyễn Văn Xiển
15	VKH	THPT Văn Khánh
16	CTH	THPT Châu Thành
17	MOT	THPT Mong Thò
18	TNH	THPT Thoại Ngọc Hầu
19	GRI	THPT Giồng Riềng
20	BTĐ	THPT Bàn Tân Đình
21	HHU	THPT Hòa Hưng
22	HTH	THPT Hòa Thuận
23	LTH	THPT Long Thành
24	TLO	THPT Thành Lộc
25		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KIÊN GIANG
 KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
 KHÓA NGÀY 02/6/2017
 TRƯỜNG THPT:

Mẫu M1

HỘI ĐỒNG COI THI: THPT CHUYÊN HUỖNH MẢN ĐẠT

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Phòng thi số:

STT	Số báo danh	Chữ ký của thí sinh				Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Điểm TB môn chuyên	TB cả năm	Điểm UT, KK	Điểm KK CHUYE	NV1	NV TST1	NV2	NV3	NV4	Ghi chú
		Văn	Tiếng Anh	Toán	Môn chuyên																
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1																					
2																					
3																					
4																					
5																					
6																					
7																					
8																					
9																					
10																					
11																					
12																					
...																					
19																					
20																					
21																					
22																					
23																					
24																					

Chủ tịch hội đồng coi thi xác nhận:

Đối chiếu với hồ sơ thí sinh, hội đồng xác nhận:

+ Có thí sinh đủ điều kiện dự thi.

+ Có thí sinh vắng mặt khi thi.

+ Có thí sinh vi phạm quy chế thi gồm các SBD sau:

Người nhập dữ liệu và kiểm soát
(Họ tên và ký)

1)
 2)
 3)

Những người kiểm tra hồ sơ
(Họ tên và ký)

1)
 2)
 3)

Ngày tháng 6 năm 2017
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KIÊN GIANG
 KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
 KHÓA NGÀY 02/6/2017
 TRƯỜNG THPT:

Mẫu M2

HỘI ĐỒNG COI THI: THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Phòng thi số:

STT	Số báo danh	Chữ ký của thí sinh				Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Điểm TB môn chuyên	TB cả năm	Điểm UT, KK	Điểm KK CHUYE	NV1	NV2	NV3	Ghi chú
		Văn	Tiếng Anh	Toán	Môn chuyên														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			
6																			
7																			
8																			
9																			
10																			
11																			
12																			
...																			
19																			
20																			
21																			
22																			
23																			
24																			

Chủ tịch hội đồng coi thi xác nhận:

Đối chiếu với hồ sơ thí sinh, hội đồng xác nhận:

+ Có thí sinh đủ điều kiện dự thi.

+ Có thí sinh vắng mặt khi thi.

+ Có thí sinh vi phạm quy chế thi gồm các SBD sau:

Người nhập dữ liệu và kiểm soát
(Họ tên và ký)

- 1)
- 2)
- 3)

Những người kiểm tra hồ sơ
(Họ tên và ký)

- 1)
- 2)
- 3)

Ngày tháng 6 năm 2017
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

TRƯỜNG THPT:

HỘI ĐỒNG COI THI:

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Phòng thi số:

STT	Số báo danh	Chữ ký của thí sinh			Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	TB cả năm	Điểm UT, KK	NV1	NV2	Ghi chú
		Văn	Tiếng Anh	Toán											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1															
2															
3															
4															
5															
6															
7															
8															
9															
10															
11															
12															
...															
19															
20															
21															
22															
23															
24															

Chủ tịch hội đồng coi thi xác nhận:

Đối chiếu với hồ sơ thí sinh, hội đồng xác nhận:

+ Có thí sinh đủ điều kiện dự thi.

+ Có thí sinh vắng mặt khi thi.

+ Có thí sinh vi phạm quy chế thi gồm các SBD sau:

Người nhập dữ liệu và kiểm soát
(Họ tên và ký)

- 1)
 2)
 3)

Những người kiểm tra hồ sơ
(Họ tên và ký)

- 1)
 2)
 3)

Ngày tháng 6 năm 2017
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN KHIẾU NẠI ĐIỂM SỐ BÀI THI
Khoá thi ngày 02 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Hội đồng giải quyết khiếu nại điểm số bài thi tuyển sinh 10 THPT.

Họ và tên thí sinh:..... Dân tộc.....

Sinh ngày tháng năm.....

Nơi sinh:.....

Học sinh trường

Đã dự thi tuyển sinh 10 THPT tại hội đồng coi thi:

Phòng thi số:..... Số báo danh:.....

Tổng số điểm thi đã công bố:.....

Điểm ưu tiên, khuyến khích cộng thêm (nếu có):.....

Xin khiếu nại (KN) điểm:

Môn:..... Điểm thi:..... Trung bình cả năm:.....

Môn:..... Điểm thi:..... Trung bình cả năm:.....

Môn:..... Điểm thi:..... Trung bình cả năm:.....

Môn:..... Điểm thi:..... Trung bình cả năm:.....

Lý do cần nói rõ thêm:.....

.....

Xác nhận của trường

.....

Xác nhận những điều khai trên
là đúng học bạ và điểm thi đã công bố

Ngày tháng năm 2017

Ngày tháng năm 2017

Người xin khiếu nại
(ký tên)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KIÊN GIANG
TRƯỜNG THPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO BÀI THI
Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2017-2018

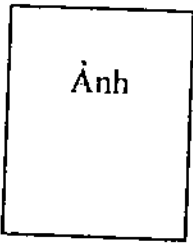
STT	HĐ coi thi	Phòng thi	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Môn xin phúc khảo bài thi						Ghi chú
						Ngữ văn		Toán		Tiếng Anh		
						Điểm thi	ĐTB cả năm lớp 9	Điểm thi	ĐTB cả năm lớp 9	Điểm thi	ĐTB cả năm lớp 9	

- Danh sách này có: thí sinh xin phúc khảo
- Có bài thi xin phúc khảo. Trong đó:
 - + Môn Văn: bài thi
 - + Môn Toán: bài thi
 - + Môn Tiếng Anh: bài thi

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

HIỆU TRƯỞNG

Phụ ghi: Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, THPT Nguyễn Trung Trực bổ sung cột Môn chuyên bên phải cột Tiếng Anh và ghi tên môn chuyên xin phúc khảo vào cột Ghi chú, bổ sung thống kê từng môn chuyên bên dưới danh sách (dưới dòng Môn Tiếng Anh).



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN DỰ TUYỂN SINH
VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2017 - 2018**

A. PHẦN CHUNG

Họ và tên: Giới tính (Nam/Nữ):
Sinh ngày: tháng năm Dân tộc:
Nơi sinh (Huyện - Tỉnh):
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay:
Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:
Đã học hết chương trình THCS tại Trường:
Xếp loại 2 mặt giáo dục của năm học cuối cấp (lớp 9):
Xếp loại hạnh kiểm: Xếp loại học lực:

B. PHẦN RIÊNG

- Dành cho học sinh đăng ký dự tuyển vào THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt:**
 Nguyên vọng 1: môn chuyên (9):
 Nguyên vọng TSTI: chuyên Toán sang chuyên Tin:
 Nguyên vọng 2: không chuyên:
 Nguyên vọng 3: môn chuyên THPT NTT:
 Nguyên vọng 4: một trường THPT khác:
 - Dành cho học sinh đăng ký dự tuyển vào THPT Nguyễn Trung Trực:**
 Nguyên vọng 1: môn chuyên (4):
 Nguyên vọng 2: lớp thường trường THPT Nguyễn Trung Trực:
 Nguyên vọng 3: một trường THPT khác (trừ HMD):
 - Dành cho học sinh đăng ký dự tuyển vào THPT Võ Văn Kiệt:**
 Nguyên vọng 1: trường THPT Võ Văn Kiệt
 Nguyên vọng 2: một trường THPT khác (trừ HMD, NTT, NHS):
 - Dành cho học sinh đăng ký dự tuyển vào THPT Nguyễn Hùng Sơn:**
 Nguyên vọng 1: trường THPT Nguyễn Hùng Sơn:
 Nguyên vọng 2: một trường THPT khác (trừ HMD, NTT, VVK):
 - Dành cho học sinh đăng ký dự tuyển vào trường PT DTNT tỉnh, THPT công lập còn lại:**
 Nguyên vọng 1: trường THPT đăng ký dự tuyển:
 Nguyên vọng 2: một trường THPT khác (trừ HMD, NTT, NHS, VVK, DTNT tỉnh):
- (Chú ý: học sinh thi tuyển vào PT DTNT tỉnh nếu nguyện vọng 2 về trường tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển thì bắt buộc học sinh phải thi môn thứ 3)*
- 6. Điểm ưu tiên, khuyến khích:**
 Tổng số điểm chế độ UT, KK được cộng (theo Khoản II.-2.-2.3. Kế hoạch 403):
 Tổng số điểm chế độ KK (chuyên) được cộng (theo Khoản II.-3.-3.2. Kế hoạch 403):
- 7. Nguyên tắc tuyển sinh:** theo nguyện vọng có đăng ký lấy theo thứ tự từ trên xuống, trúng tuyển nguyện vọng nào trước thì không được xét nguyện vọng tiếp theo.

PHỤ HUYNH HỌC SINH
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2017
HỌC SINH
(Ký và ghi rõ họ tên)